TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP,** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bành Trọng Bình và bà Nguyễn Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Ngọc Tuấn A**; Tên gọi khác: C Đ.

Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1995, tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi cư trú: Làng T, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị B, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Đàm Ngọc T, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Lý Thị P, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt

2/ Ông Vũ Ngọc H, sinh năm 1969, có mặt.

Trú tại: Làng T, xã I, huyện E, Đắk Lắk.

- *Những người làm chứng:*

1/ Đặng Văn S, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn F, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2/ Đặng Văn N, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn F, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
3/ Đặng Văn Q, sinh năm 2001.
Trú tại: Thôn 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
4/ Trần Minh T, sinh năm 1994.
Trú tại: Thôn A, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
5/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.
Trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
6/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992
Cùng trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.
7/ Anh Nguyễn Tiến K, sinh năm 1986, vắng mặt
Trú tại: TDP Đ, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/09/2018 anh Nguyễn Quang L (Trú tại thôn A, thị trấn E, huyện E) tổ chức đám cưới cho mình và có mời Đặng Văn S, Đặng Văn N, Đặng Văn Q, Vũ Ngọc Tuấn A, Trần Minh T, Nguyễn Tiến K, Triệu Quang H (Là nhóm bạn của S); Đàm Ngọc T, Đàm Văn L, Nguyễn Văn H (Là nhóm bạn của T).

Đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, hai nhóm thanh niên này ở lại uống bia thì giữa S và T xảy ra mâu thuẫn nên cả hai lời qua tiếng lại và đã lao vào đánh nhau, lúc đó Triệu Quang H và Đặng Văn Q đã dùng chai bia đập vào đầu T, được mọi người can ngăn, nên sự việc kết thúc, còn T chỉ bị thương tích nhẹ trên đầu. Sau đó T đi đến quán tạp hóa H N, thôn B, xã C, huyện E ngồi chơi. Còn Đặng Văn S, Nguyễn Tiến K, Lại Văn D, Đặng Văn Q đi về nhà Nguyễn Tiến K tại TDP Đ, thị trấn E, huyện E. Tại đây S gặp Trần Minh T, qua nói chuyện với nhau thì T biết được S xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với T tại đám cưới. Vì vậy, T nói với S đi lên đám cưới cùng T để xem ai đánh S. Sau đó, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 4BP1-145.22 (Xe máy của T) chở S, Q đi lên đám cưới. Tuy nhiên, khi đến đám cưới, thì mọi người đã ra về hết nên T chở S và Q quay về nhà S. Trên đường đi về, do bực tức vì mâu thuẫn với T, nên S đã nảy sinh ý định lấy dao đi tìm T để đánh trả thù. S vào nhà lấy 03 con dao bằng kim loại (01 con dao dài 40cm; 01 con dao dài 80cm; và 01 con dao bằng dài 60cm).

Trước đó, Đặng Văn N (Là em trai của Đặng Văn S) chứng kiến việc anh trai mình mâu thuẫn, đánh nhau với T tại đám cưới khi về đến nhà mình N gặp Vũ Ngọc Tuấn A và nói cho Tuấn A biết việc S đánh nhau tại đám cưới, sau đó N đi vào nhà lấy một ống tuýp bằng kim loại dài 132cm, đầu ống tuýp có gắn 01 lưỡi dao bằng kim loại với mục đích giúp Đặng Văn S đánh T. N rủ Vũ Ngọc Tuấn A đi đánh nhau, thì được Tuấn A đồng ý và Tuấn A chở N đi. Khi đi đến bến xe huyện E thì gặp Nguyễn Tiến K dắt bộ xe máy do xe của K bị hỏng và bảo K mang xe máy về nhà N cất để đi cùng với Tuấn A và N. Trong lúc đợi K thì Tuấn A thấy

nhóm của S đi về phía nhà N nên Tuấn A điều khiển xe máy chở N đi theo, sau đó đứng ở gần cổng nhà N để đợi nhóm của S đi ra.

Đặng Văng S sau khi có hung khí, S đi từ trong nhà mình ra thì gặp K đứng ở cổng nhà mình. Tại đây, K đã có lời lẽ can ngăn việc S đi đánh nhau, tuy nhiên S không nghe. Đồng thời, S đã đưa cho T một con dao, T đã dắt con dao vào gác baga xe của S. Còn S cầm một con dao. Rồi S nói với nhóm của mình "đi", mục đích là đi tìm T để đánh. T và Q đều đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy của S, chở S ngồi giữa, Q ngồi sau đi tìm T.

Còn Tuấn A khi thấy S cầm hung khí đi từ trong nhà ra thì biết là nhóm S đi đánh nhau nên Tuấn A đã điều khiển xe máy chở N cầm 01 ống tuýp bằng kim loại trên đầu ống tuýp có gắn 01 con dao ngồi giữa, K ngồi sau cùng đi theo nhóm của S. Khi hai xe của nhóm S đi đến quán tạp hóa H N, (Trú tại thôn B, xã C, huyện E) S phát hiện nhóm Đàm Ngọc T đang ngồi trong quán (lúc này hai xe nhóm S đi liền kề nhau), S nói với T đại ý "*bọn nó đây rồi*" và ra hiệu cho T và Vũ Ngọc Tuấn A dừng xe lại, S cầm 01 con dao chạy vào chém T, còn nhóm của S đều xuống xe đứng trước cửa quán tạp hóa. Khi thấy S cầm dao chạy vào, cả nhóm của T bỏ chạy, S cầm dao đuổi theo chém liên tiếp nhiều nhát vào người T, theo phản xạ T đã đưa cánh tay lên đỡ, thì bị H chém liên tục nhiều nhát vào tay của T, khi nhìn thấy T gục xuống đất thì S mới dừng lại và cầm dao đi ra ngoài đường.

Còn Đặng Văn N, Đặng Văn Q, Vũ Ngọc Tuấn A, Nguyễn Tiến K và Trần Minh T đứng trước cửa quán tạp hóa. Lúc này, Đặng Văn Q nhìn thấy anh Nguyễn Văn H chạy ra. Do nhận ra anh H là người có mặt trong lúc trước xảy ra mâu thuẫn tại đám cưới, nên Q lấy 01 con dao của S dắt ở xe máy, chém một nhát trúng vào mông của anh H, thì H bỏ chạy. Sau đó nhóm của Đặng Văn S đi về, còn anh Đàm Ngọc T và Nguyễn Văn H được mọi người đưa đi bệnh viện điều trị. Sau đó Vũ Ngọc Tuấn A bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 22/5/2019 ra đầu thú tại Công an phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Tại biên bản kết luận giám định thương tích số 1143 ngày 05/10/2018 của Trung Tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Đàm Ngọc T vết thương ngực trái, gãy mỏm khuỷu: 15%; vết thương bàn tay trái, đứt gân ngón 4, 5: 6%, cộng lùi 5%; vết thương ngực trái, gãy 01 xương sườn: 5% cộng lùi 4%; vết thương cẳng tay trái: 3%, cộng lùi 2%. Tổng cộng: 26% (VTĐ sắc bén); Anh Nguyễn Văn H vết thương phần mềm phải 03% (VTĐ sắc bén).

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A về tội: Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù thời gian thi hành án kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/5/2019.

Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự số 24/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp nên không đề cập giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xử lý tại bản án dân sự số 24/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp nên không đề cập giải quyết, cần chấp nhận sự tự nguyện bồi thường 1.500.000 đồng cho anh Đàm Ngọc T của gia đình bị cáo Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Súp và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, phù hợp với thương tích của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 26/9/2018, xuất phát từ mâu thuẫn cá nhân giữa Đặng Văn S và Đàm Ngọc T tại đám cưới nhà anh Nguyễn Quang L, bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A đã đi cùng với nhóm Đặng Văn S, Trần Minh T, Đặng Văn N, Đặng Văn Q sau đó Đặng Văn S đã dùng dao chém anh T nhiều cái gây thương tích cho anh T 26%, còn Đặng Văn Q cũng dùng dao chém anh Nguyễn Văn H gây thương tích 03%.

Việc các bị cáo S, Q dùng dao để gây thương tích cho người bị hại là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là có căn cứ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Điều 134 BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức để điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên bị cáo đã đi cùng với nhóm Đặng Văn S, Trần Minh T, Đặng Văn N, Đặng Văn Q sau đó Đặng Văn S đã dùng dao chém anh Đàm Ngọc T với thương tích 26%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã giúp sức cho S trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh T, gây mất trật tự công cộng và hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm đơn giản, bị cáo tham gia vụ án với vai trò giúp sức về tinh thần cho bị cáo S trực tiếp gây thương tích cho anh T. Sau khi thấy S cầm dao đi tìm T, bị cáo biết S đi tìm T đánh trả thù bị cáo không những không can ngăn mà còn đồng ý đi theo S tìm anh T để đánh, hành vi của bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho anh T nhưng đã trợ giúp đắc lực về mặt tinh thần, củng cố niềm tin cho bị cáo S để S có động lực gây thương tích cho anh T. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương nhằm trốn tránh sự trựng phạt của pháp luật. Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác và đạt hiệu quả cao trong đấu tra phòng ngừa tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A phạm tội không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Đàm Ngọc T số tiền 1.500.000 đồng; Người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan Công an đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi của Đặng Văn S, Đặng Văn N, Đặng Văn Q, Trần Minh T đã bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đưa ra xét xử và xử lý tại bản án số 24/2019/HSST ngày 29/5/2019 nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô Vũ Ngọc Tuấn A dùng làm phương tiện phạm tội. Bị cáo mượn của một người tên H1 là người nơi khác đến trồng dưa hấu tại xã E, huyện E trong quá trình điều tra Công an huyện Ea Súp không xác định được người này nên không thu giữ được phương tiện trên.

[4] Các biện pháp tư pháp:

- Vật chứng vụ án: Đã được xử lý tại bản án hình sự số 24/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với tiền thuốc men điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác liên quan đến việc điều trị thương tích của người bị hại anh T đã được xử lý tại bản án dân sự số 24/2019/HSST ngày ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bố bị cáo là ông Vũ Ngọc H đã tự nguyện bồi thường thêm cho anh T số tiền 1.500.000 đồng. Do đó cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này của các bên. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.500.000 đ mà bố bị cáo ông Vũ Ngọc H đã thay mặt bị cáo bồi thường cho anh T: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Vũ Ngọc H không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền trên nên không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A phạm tội "*Cố ý gây thương tíc*h".

[1] Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 54 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2019.

[2] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Đã được xử lý tại bản án hình sự số 24/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Đối với tiền thuốc men điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác liên quan đến việc điều trị thương tích của người bị hại anh T đã được xử lý tại bản án dân sự số 24/2019/HSST ngày ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp. Tuy nhiên trong quá trình điều tra bố bị cáo là ông Vũ Ngọc H đã tự nguyện bồi thường thêm cho anh T số tiền 1.500.000 đồng. Do đó cần chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này của các bên. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 1.500.000 đ mà bố bị cáo ông Vũ Ngọc H đã thay mặt bị cáo bồi thường cho anh T Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Vũ Ngọc H không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền trên nên không đề cập giải quyết.

[3]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên buộc bị cáo Vũ Ngọc Tuấn A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại anh T vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ea Súp
- Công an huyện Ea Súp
- Tòa án tỉnh Đắk Lắk
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk
- Chi cục THADS huyện E
- Thi hành án HS
- Các đương sự
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sâm